

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

1. Nội dung của dự thảo nghị quyết

Căn cứ khoản 15 Điều 38⁽¹⁾ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết và tham mưu Ủy ban

¹ “Điều 38. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất

15. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận.”

nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Kon Tum, với các nội dung chủ yếu sau:

- Nghị quyết này quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kon Tum mà đáp ứng một trong hai điều kiện:

a) Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định (*sau đây gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa*).

b) Dự án phi lợi nhuận.

- Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất: Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê trong thời hạn hoạt động của dự án đối với các dự án quy định tại Điều 1 Nghị quyết này (*mức ưu đãi tối đa theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ*).

- Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất:

(1) Không áp dụng miễn tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xã hội hóa theo quy định của Điều 2 Nghị quyết này trong trường hợp dự án sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ; dự án được nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

(2) Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư được xác định theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

(3) Người sử dụng đất không được tính tiền thuê đất được miễn vào giá thành sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho xã hội.

(Chi tiết tại Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Kon Tum là phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương hiện nay.

2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của

các Sở, ngành, các đơn vị liên quan và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 529/BC-STP ngày 13 tháng 11 năm 2024, cơ quan chủ trì soạn thảo cơ bản đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp Hiến, hợp Pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

(1) Đánh giá việc thực hiện chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất của các dự án thuộc trường hợp quy định tại nghị quyết này trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh (*trong đó đánh giá cụ thể các dự án thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư*). Nêu rõ thuận lợi, khó khăn (nếu có).

(2) Việc quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo mức tối đa áp dụng cho toàn bộ khu vực trên địa bàn tỉnh có phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của từng địa phương không?

(3) Theo quy định về nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, “*mức tối đa là miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê*”. Đề nghị báo cáo rõ cơ sở đề xuất bổ sung thêm quy định “*trong thời hạn hoạt động của dự án*”, có phù hợp với quy định của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP không?

(4) Tại Điều 2 dự thảo nghị quyết, đề nghị biên tập cụ thể các dự án (*không trích dẫn quy định tại Điều 1 dự thảo nghị quyết*).

(5) Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đúng thể thức và kỹ

thuật trình bày văn bản quy định tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Trong đó, rà soát, biên tập tên gọi Nghị quyết đảm bảo chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà